认 得

rènde · nhận đắc · nhận ra

rèn

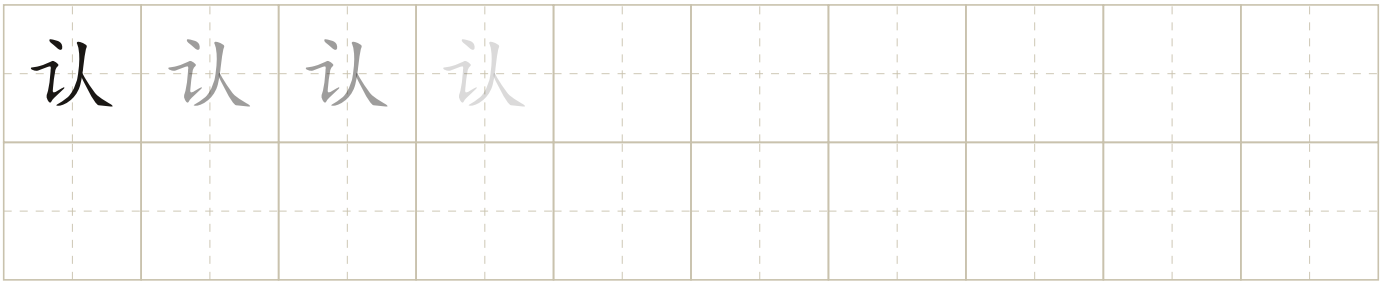

děi

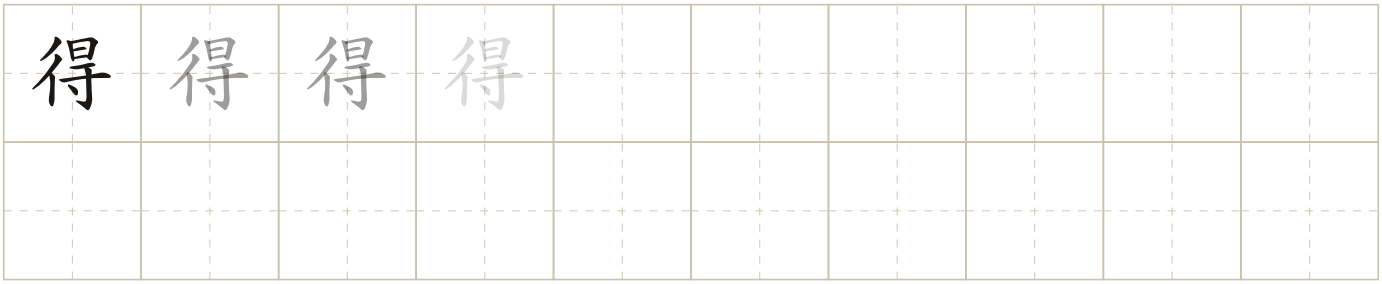

Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License